TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI - TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày: 05/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn T.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Võ Minh Q

2. Bà: Nguyễn Thị Mỹ H .

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Võ Thanh T – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐi, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Cẩm V – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 05 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/HS-ST ngày 04 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Bùi Ngọc L, sinh ngày 26/10/1985; Nơi đăng ký thường trú: ấp Thạnh H, xã Tam P, huyện CT, tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: ấp Tân Phong N, xã Tân Thạch, huyện CT, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Ngọc L và bà Lê Thị M; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị J; Bị cáo 02 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/3/2023 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 11 ngày 21/3/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BĐ và Quyết định tạm giam số 31 ngày 05/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện D. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện BĐ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Nguyễn Hoàng K, sinh ngày 04/4/2019

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Ngọc L, sinh năm 1985, thường xuyên đến nhà trọ NN thuộc ấp 1 GS, BT, huyện Bình Đại, nơi Trần Thị Thùy D, sinh năm 1992 thuê, để chung sống cùng D. Giữa Liên và D thường xuyên mâu thuẫn về tiền bạc. D có người con riêng là cháu NHK, sinh ngày: 04/4/2019, sống cùng D tại phòng trọ.

Vào chiều ngày 08/02/2023, Liên có uống rượu về nằm ngủ trên võng, trong phòng trọ của D. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, L thức dậy. Lúc này, chị D đang giặt quần áo trong nhà vệ sinh. L đi lại ống đũa gần bếp gas lấy con dao Thái Lan dài 21 cm để chẻ cam ăn. Nhìn thấy cháu Khôi vừa từ trong nhà vệ sinh đi ra, nằm trên nệm bú sữa bình, không mặc quần. Lúc này, L nhớ lại những mâu thuẫn trước đây với Dung nên bực tức, liền đi đến chỗ cháu K nằm, dùng dao cắt một vòng quanh DV của cháu, theo hướng từ trái qua phải. Cháu K bị đau nên la khóc, D trong nhà vệ sinh nghe tiếng la của cháu K nên chạy đến bế cháu lên. Thấy vậy, L để con dao trên kệ bếp rồi lên xe mô tô chạy đi. D đưa cháu K đến trung tâm y tế huyện BĐ điều trị đến ngày 10/02/2023 thì xuất viện. Ngày 11/02/2023, D đến Công an xã BT gửi đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với BNLvề hành vi cố ý gây thương tích cho cháu Khôi.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao dài 21cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11cm, nơi lưỡi dao rộng nhất 02cm, mũi dao bị gãy, một cạnh lưỡi dao sắc bén, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, nơi cán dao rộng nhất 02cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 51-23/TgT ngày 09/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre đối với Nguyễn Hoàng K kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mặt lưng dương vật kích thước nhỏ: 01%, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương có thể của Nguyễn Hoàng K tại thời điểm giám định là: 01% (Một phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc nhọn gây ra.

Trần Thị Thùy D không đồng ý với kết quả giám định của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre và có đơn yêu cầu giám định lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại đã trưng cầu Phân viện pháp y quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh tiến hành giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể của cháu Nguyễn Hoàng K.

Tại Bản kết luận giám định pháp y đối với trẻ em bị hành hạ, ngược đãi, đánh đập số 66/23/TTTE ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Phân viện pháp y quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: 02 sẹo kích thước nhỏ mặt lưng gốc dương vật và mặt lưng cách gốc dương vật 0,5cm; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Hoàng Khôi là: 02% (Hai phần trăm). Thương tích trên cơ thể của nạn nhân Nguyễn Hoàng K là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Qua điều tra, Bùi Ngọc L lúc đầu khai nhận dùng dao gây thương tích cho cháu Khôi. Sau đó thay đổi lời khai cho rằng bị can dùng móng tay gây thương tích cho cháu K.

Tại Công văn số 118/CV-PY ngày 27/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre xác định: Móng tay để dài của người nam trưởng thành không thể gây ra thương tích cho cháu Nguyễn Hoàng Khôi theo như giấy chứng nhận thương tích số 05/CN ngày 20/02/2023 của Giám đốc Trung tâm y tế huyện Bình Đại.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSBĐ ngày 04 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại truy tố bị cáo Bùi Ngọc Liên về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và đề nghị như sau:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Bùi Ngọc Liên về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng truy tố.

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm a, c, i khoản 1 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Ngọc Liên mức án từ 01(một) năm đến 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2023.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận tại phiên Tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 20.000.000 đồng theo yêu cầu người đại diện cho bị hại và đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho đại diện bị hại tại Tòa số tiền 5.000.000 đồng nên ghi nhận.

Đối với số tiền 15.000.000đ còn lại đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Bùi Ngọc Liên tiếp tục bồi thường cho người bị hại.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luất tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 21cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11cm, nơi lưỡi dao rộng nhất 02cm, mũi dao bị gãy, một cạnh lưỡi dao sắc bén, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, nơi cán dao rộng nhất 02cm.

- *Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bùi Ngọc Liên khai như sau:* Bị cáo xác định nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo xác định động cơ và mục đích phạm tội là do bực tức việc trước đó giữa bị cáo và chị D (mẹ cháu Khôi) có cãi nhau về chuyện tiền bạc nên mới gây thương tích cho cháu Khôi. Còn việc thay đổi lời khai là do bị cáo sợ đi tù, tại Tòa bị cáo xác định thương tích của cháu Khôi là do bị cáo gây ra bằng con dao Thai Lan.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 20.000.000 đồng theo yêu cầu của chị Dung. Tại Tòa bị cáo đã tác động gia đình bồi thường trước một phần thiệt hại với số tiền 5.000.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo sẽ tiếp tục bồi thường.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Bùi Ngọc L trình bày: Thống nhất về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị đối với bị cáo không có ý kiến gì khác. Tại Tòa bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi, đã tác động gia đình bồi thường trước một phần thiệt hại, hiện nay bị cáo đang nuôi con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị. Để bị cáo sớm trở về với gia đình chăm lo cho hai con nhỏ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin lỗi người bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có điều kiện cải tạo tốt, chăm lo cho gia đình và hai con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Đại, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo NL đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tình tiết trong vụ án. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên Tòa phù hợp với nội dung cáo trạng và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm cơ thể, biên bản giám định pháp y, kết luận giám định pháp y, bản ảnh hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sơ xác định: Xuất phát từ mâu thuẫn tiền bạc trước đó với Trần Thị Thùy Dung là mẹ cháu Nguyễn Hoàng Khôi, nên khoảng 21 giờ 00 phút ngày 08/02/2023, tại phòng trọ số 02, nhà trọ NN, thuộc ấp 1, S, BT, huyện BĐi, tỉnh Bến Tre, bị cáo Bùi Ngọc L có hành vi dùng con dao Thái Lan, cán dao màu vàng có kích thước dài 21cm, cắt một vòng mặt lưng gốc dương vật của cháu Nguyễn Hoàng Khôi, sinh năm 2019 là con của của chị TTD, theo hướng từ trái qua phải, gây thương tích cho cháu Khôi với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại truy tố bị cáo Bùi Ngọc Liên về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi gây thương tích của bị cáo đối với cháu Khôi là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây dư luận không tốt trong nhân dân nơi bị cáo sinh sống. Bị cáo phạm tội với 03 tình tiết định khung, đối tượng bị cáo xâm hại là trẻ em đây là đối tượng dễ bị tổn thương, cháu Khôi còn rất nhỏ hiện đang trong giai đoạn hình thành tính cách, lẽ ra bị cáo phải biết yêu thương, chăm sóc và dạy bảo nhưng bị cáo lại gây thương tích ở vị trí rất nhạy cảm của cháu Khôi là đều đáng lên án. Ngoài việc xâm phạm sức khỏe của cháu Khôi bị cáo còn xâm phạm đến sự phát triển lành mạnh về thể chất cũng như tinh thần của cháu. Đồng thời, gây bất bình trong nhân dân trong khi cả xã hội hiện nay đang lên án những hành vi bạo lực trẻ em. Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người thành niên có đầy đủ năng lực để nhận biết và thấy được tính mạng, sức khỏe của con người là vô giá, không ai được quyền xâm phạm, mọi hành vi xâm phạm đều bị pháp luật xử lý. Nhưng do bản chất côn đồ, ý thức coi thường pháp luật, xem nhẹ tính mạng, sức khỏe của người khác nên bị cáo đã cố ý gây thương tích cho cho cháu Khôi. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là lỗi cố ý trực tiếp, hậu quả làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác.

[5] Về nhân thân bị cáo: Tuy bị báo hiện nay không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo là người có nhân thân không tốt, trước đây năm 2007 bị Tòa án nhân dân Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản".

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo có không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra tuy bị cáo đôi lúc có quanh co, không nhận thức về hành vi phạm tội của mình. Nhưng tại phiên Tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đồng ý bồi thường hết theo yêu cầu của người đại diện bị hại, đã tác động gia đình khắc phục trước một phần hậu quả. Đồng thời, bị cáo có gia cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ, lao động chính trong gia đình. Đó là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cũng cần áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên, việc khắc phục hậu quả của bị cáo tại Tòa hôm nay đối với yêu cầu của người đại diện bị hại chưa cao nên tình tiết này cũng cần được xem xét trong việc quyết định hình phạt.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã xội, trên cơ sở xem xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân và điều kiện, động cơ và mục đích phạm tội. Xét thấy, cần thiết buộc bị cáo BNL Liên phải chấp hành hình phạt tù mới có sức để răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức trong việc tôn trọng pháp luật, tôn trọng tính mạng, sức khỏe của người khác và có điều kiện để cải tạo trở thành công dân tốt, đồng thời góp phần trong việc đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[9] Đối với lời luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là có cơ sở, phù hợp với pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử, nên được xem xét chấp nhận.

[10] Lời bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo BNL tại Tòa phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Lời trình bày của trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, giữa bị cáo và đại diện người bị hại thống nhất khoản tiền mà bị cáo bồi thường cho bị hại là 20.000.000 đồng, đã khắc phục trước 5.000.000 đồng nên ghi nhận.

[13] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luất tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 21cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11cm, nơi lưỡi dao rộng nhất 02cm, mũi dao bị gãy, một cạnh lưỡi dao sắc bén, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, nơi cán dao rộng nhất 02cm.

[14] Về án phí: Bị cáo Bùi Ngọc L là người bị kết án và bị buộc bồi thường dân sự do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ vào điểm a, c, i khoản 1 Điều 134; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc L 01(một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 468, 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Bùi Ngọc L bồi thường tiếp số tiền tổn thất tinh thần còn lại cho bị hại (đại diện là chị Trần Thị Thùy D) là 15.000.000 đồng(Mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày chị Dung có đơn yêu cầu thi hành án, nếu số tiền trên chưa được bị cáo thi hành, thì hàng tháng bị cáo còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bình Đại với Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại gồm: 01 con dao dài 21cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11cm, nơi lưỡi dao rộng nhất 02cm, mũi dao bị gãy, một cạnh lưỡi dao sắc bén, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, nơi cán dao rộng nhất 02cm.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 3 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Bùi Ngọc L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Buộc bị cáo Bùi Ngọc L hải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 15.000.000 đồng x 5% = 750.000 đồng. Tổng án phí bị cáo phải chịu là: 950.000 đồng (Chín trăm năm mươi nghìn đồng).

Bị cáo, đại diện người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Bình Đại;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre (P.KTNV&THA);
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tuấn

Võ Thị Mai – Trương Văn Săng **Trần Thị Mỹ Duyên**